

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Xã Nghĩa Kỳ**

Số: 37 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Nghĩa Kỳ, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGHĨA KỲ
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ IX**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 22/12/2023; Báo cáo số: 337/BC-UBND ngày 14/12/2023; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 với mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu sau:

I. Mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

1. Mục tiêu tổng quát:

- Phát huy thế mạnh, khai thác tiềm năng, huy động mọi nguồn lực cho phát triển, tiếp tục duy trì và tăng trưởng kinh tế, tăng cường các giải pháp an sinh xã hội, chăm lo công tác giáo dục, văn hóa - xã hội, xây dựng đời sống tinh thần lành mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự đóng góp tích cực của Nhân dân trong xây dựng và phát triển quê hương Nghĩa Kỳ ngày càng giàu đẹp và văn minh.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu phát triển kinh tế :

- Tiếp tục mục tiêu phát triển kinh tế của xã theo hướng Thương mại - dịch vụ. Duy trì và phát triển loại hình dịch vụ - thương mại ở các trục đường chính; chợ trung tâm xã, khuyến khích hình thành hệ thống các chuỗi cửa hàng bán lẻ hiện đại, tiện lợi để phục vụ nhu cầu của người dân.

- Tiếp tục kiến nghị đổi mới huyện, tỉnh thực hiện tốt công tác quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã.

- Hạn chế mức thấp nhất tình trạng xây dựng không phép, không để phát sinh tình trạng lấn chiếm đất do UBND xã trực tiếp quản lý. Tăng cường tuyên truyền



nâng cao ý thức người dân trong bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự kỷ cương trong nội bộ Nhân dân, giải quyết triệt để vấn đề thu gom và xử lý rác thải; phấn đấu xây dựng 01 khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Mục tiêu Văn hóa - xã hội:

- Quan tâm đến môi trường giáo dục, thực hiện tốt việc huy động 100% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo, 6 tuổi vào lớp 1, duy trì kết quả công tác phổ cập giáo dục ở các bậc học. Triển khai vệ sinh phòng dịch trong nhân dân, ngăn chặn kịp thời, không để bùng phát dịch bệnh tại địa bàn khu dân cư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, đẩy mạnh tuyên truyền, cổ động trực quan; phát triển mạnh mẽ phong trào rèn luyện thể dục thể thao. Giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách, hộ khó khăn. Duy trì kết quả hoàn thành chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá theo tiêu chí của huyện.

2.3. Mục tiêu Quốc phòng - An ninh:

- Giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Củng cố lực lượng an ninh cơ sở, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; cập nhật, ứng dụng công nghệ thông tin khai thác dữ liệu dân cư theo Đề án 06/ĐA-CP. Thực hiện hiệu quả chương trình phòng chống tội phạm, đảm bảo an toàn giao thông, quản lý tốt các đối tượng. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện việc lắp đặt hệ thống camera tại các cụm dân cư, các tuyến đường, khu vực trọng yếu của xã nhằm phục vụ cho công tác phòng, chống tội phạm đạt hiệu quả cao nhất.

- Bổ sung, hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án tác chiến phòng thủ phù hợp với tình hình thực tế của xã. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương được giao.

2.3. Công tác dân vận:

- Đổi mới phương thức, nội dung, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã; tổ chức các phong trào hành động cách mạng thiết thực, có chiều sâu, đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh” nhằm củng cố vững chắc phong trào văn hóa ở các cơ quan, đơn vị, thôn và địa bàn dân cư.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu gồm có 28 chỉ tiêu

(1) Tổng giá trị sản xuất: 662 tỷ đồng

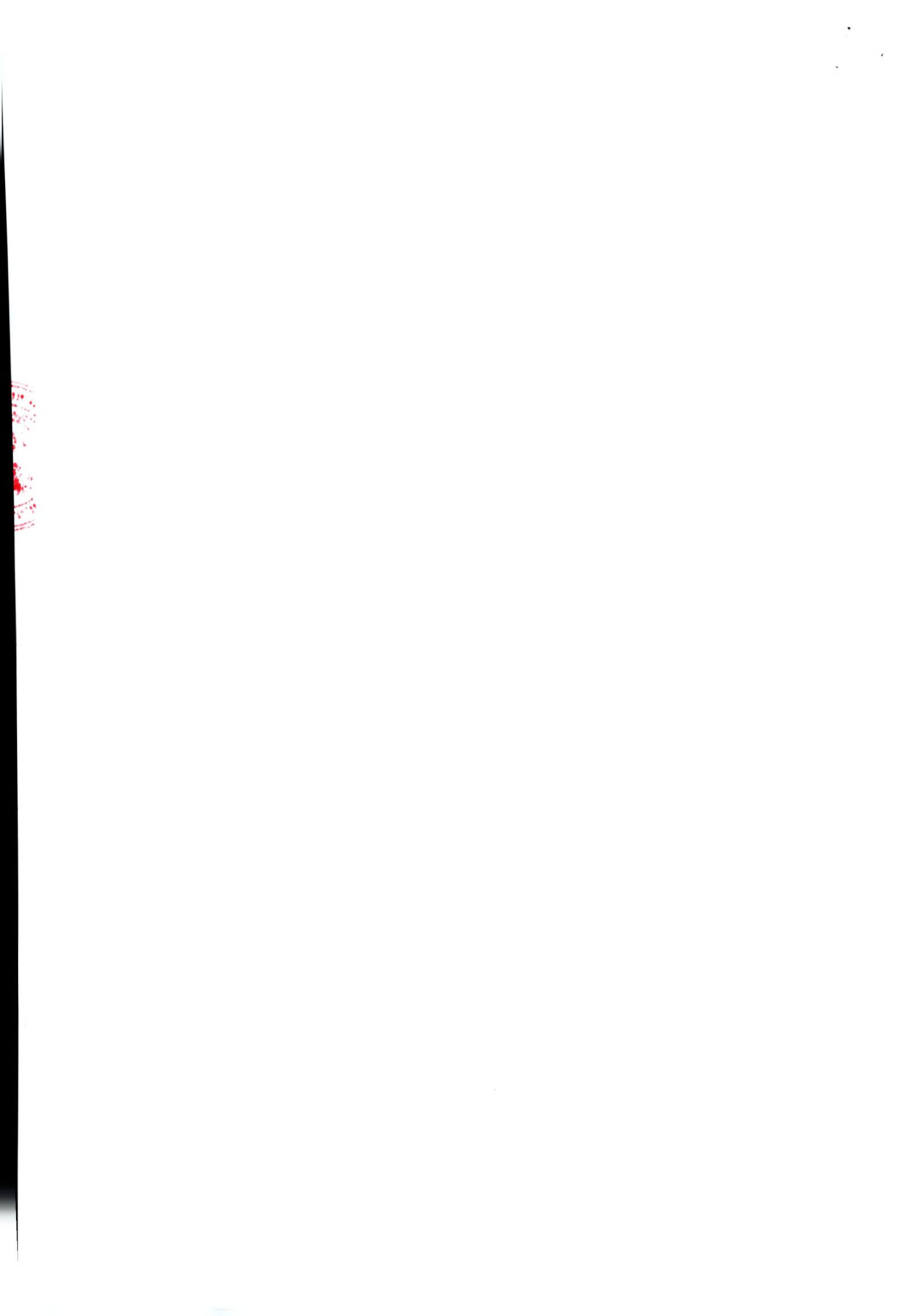
+ Công nghiệp, xây dựng: 162 tỷ

+ Thương mại, dịch vụ: 354 tỷ

+ Nông, lâm nghiệp: 146 tỷ



- (2)** Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất: 8%
 + Công nghiệp, xây dựng: 8%.
 + Thương mại, dịch vụ: 9,8%.
 + Nông, lâm nghiệp: 6,2%.
- (3)** Cơ cấu giá trị sản xuất: 100%
 + Công nghiệp, xây dựng: 24,5%;
 + Thương mại, dịch vụ: 53,5%;
 + Nông, lâm nghiệp: 22,%.
(4) Thu nhập bình quân đầu người: 55,0 triệu đồng
(5) Thu ngân sách địa phương: 7, 766 tỷ đồng.
(6) Sản lượng lương thực cây có hạt: 8.038 tấn, (Trong đó: *Thóc*: 6.869 tấn; *Ngô*: 1.169 tấn).
 + Lúa: Diện tích 1.070 ha, năng suất 64,2 tạ/ha, sản lượng 6.869 tấn;
 + Ngô: Diện tích 1.169 ha, năng suất 61,5 tạ/ha, sản lượng 1.169 tấn;
 + Cây mỳ: Diện tích 110 ha, năng suất 250 tạ/ha, sản lượng 2.750 tấn;
 + Cây lạc: Diện tích 110 ha, năng suất 22,6 tạ/ha, sản lượng 249 tấn;
 + Đậu các loại: Diện tích 35 ha, năng suất 19,5 tạ/ha, sản lượng 68,3 tấn;
 + Rau các loại: Diện tích 125 ha, năng suất 193 tạ/ha, sản lượng 2.413 tấn.
 +Cây làm thức ăn gia súc: Diện tích 234,5 ha
- (7)** Tổng đàn gia súc: 31.576 con. (Trong đó: *Đàn trâu*: 1.012 con; *Đàn bò*: 5.764 con; *Đàn heo*: 24.8000 con).
- (8)**Tổng đàn gia cầm: 33.000 con
- (9)** Xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: 01 khu
- (10)** Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0,60%;
- (11)** Tỷ lệ giảm sinh: 1,3%;
- (12)** Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều: 1,1%
- (13)** Số lao động được tạo việc làm: Khoảng 417 lao động;
- (14)** Tỷ lệ người dân mua BHYT: 94%;
- (15)** Tỷ lệ người lao động mua BHXH bắt buộc: 26,53%
- (16)** Tổng số học sinh có mặt đầu năm học: 2.749 em. (Trong đó: *Tiểu học*: 1.246 em; *Trung học cơ sở*: 843 em, mầm non: 660 cháu;



- (17) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 100%.
- (18) Tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: 100%;
- (19) Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa: 95%;
- (20) Tỷ lệ thôn văn hóa: 100%;
- (21) Tỷ lệ cơ quan, trường học văn hóa: 100%.
- (22) Diện tích trồng rừng tập trung: 75ha;
- (23) Tỷ lệ che phủ rừng: 15,4%;
- (24) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 95%;
- (25) Hướng dẫn hồ sơ đăng ký kê khai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình cá nhân: 50 giấy.
- (26) Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa;
- (27) Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đạt 100% kế hoạch.
- 28) Xây dựng xã vững mạnh về quốc phòng và an toàn: 100%.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

Hội đồng nhân dân xã cơ bản tán thành nhiệm vụ và giải pháp do Uỷ ban nhân dân xã và các Ban Hội đồng nhân dân xã trong báo cáo thẩm tra. Theo chức năng nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau

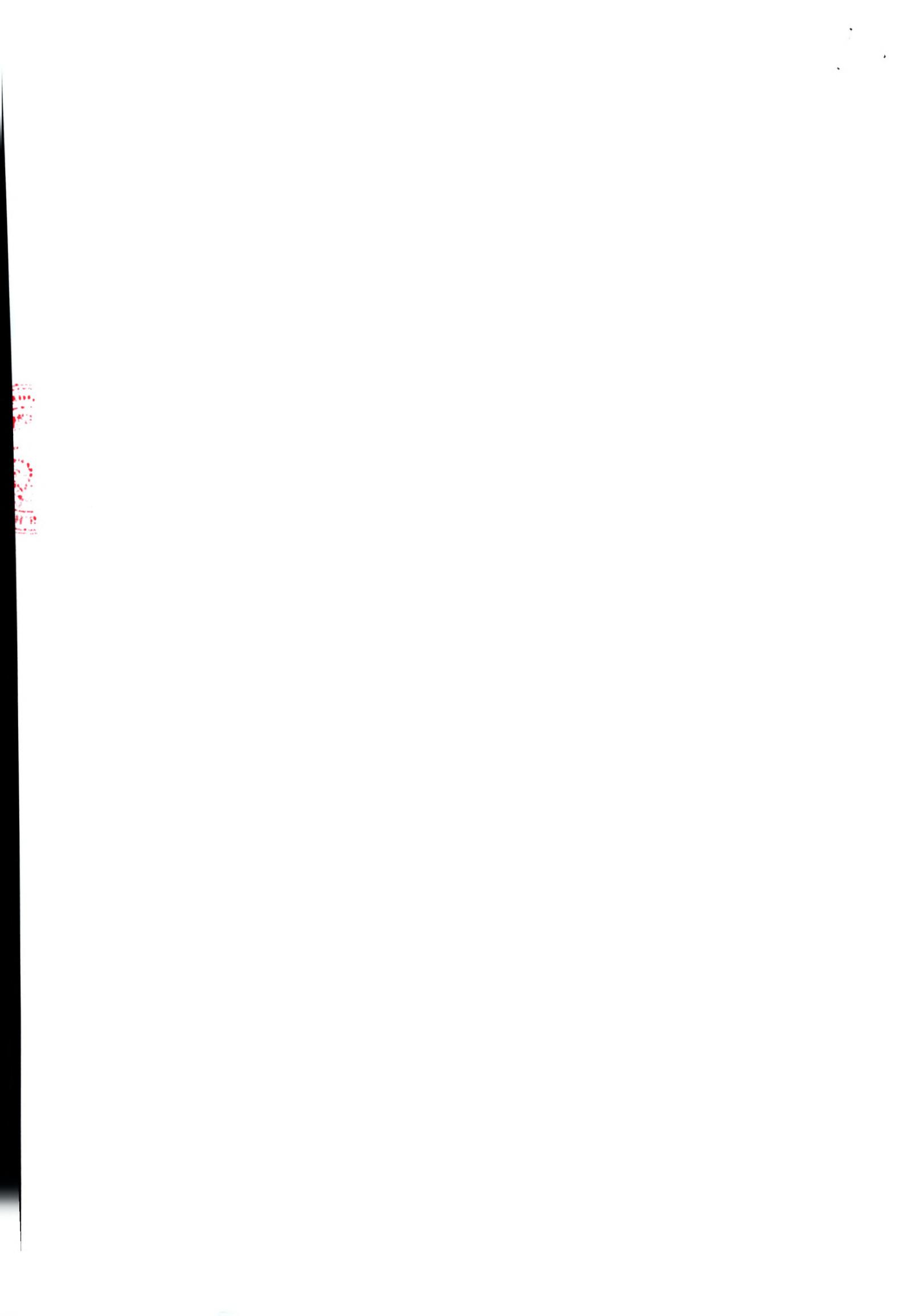
1. Về kinh tế

1.1. Về nông, lâm nghiệp:

Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá bền vững, gắn với bảo quản và tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp; phát triển các sản phẩm nông nghiệp có hàm lượng công nghệ cao; rà soát chuyển đổi diện tích các cây trồng kém hiệu quả sang trồng những loại cây có giá trị kinh tế cao hơn. Phấn đấu tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp đạt 6,2%/năm; giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp trong cơ cấu giá trị sản xuất xuống còn 1,8%.

Phát triển các loại hình chăn nuôi trang trại, gia trại theo mô hình công nghiệp, đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường; đàn lợn 24.800 con, đàn gia cầm trên 33.000, đàn trâu 1.012 con, đàn bò 5.764 (trong đó bò lai chiếm 98%). Tổng đàn gia cầm 33.000 con

Đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực trong xã hội, kết hợp lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án của trung ương, của tỉnh để đầu



tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, phấn đấu đến đạt 01 thôn chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tổ chức triển khai thực hiện chương trình phát triển kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng NTM; thực hiện chuyển đổi mô hình Hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

1.2. Về công nghiệp - xây dựng

Tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có, đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, kêu gọi các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động đầu tư vào địa bàn để giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương.

Khôi phục, phát triển các nghề truyền thống, chú trọng những nghề có lợi thế như: mộc dân dụng, bánh tráng, bún, nếp cút...; khuyến khích thành lập các câu lạc bộ sản xuất kinh doanh; tích cực kêu gọi hỗ trợ nguồn vốn từ các Ngân hàng để đầu tư phát triển kinh tế tại địa phương.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, tổ chức thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn NSNN, ưu tiên nguồn vốn cho các công trình trọng điểm.

1.3. Về Thương mại - Dịch vụ

Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, thương mại, các hoạt động thương mại bán lẻ; phấn đấu tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt 9.8%/năm.

Thực hiện xã hội hóa, kêu gọi các nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư xây dựng, phát triển tạo điểm nhấn trong phát triển dịch vụ của xã, khai thác có hiệu quả các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn.

1.4. Tài nguyên môi trường

Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả theo hướng bền vững các nguồn tài nguyên khoáng sản. Tập trung chỉ đạo xác lập hồ sơ cấp GCNQSD đất trên địa bàn xã. Thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Giải quyết có hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các bãi chứa rác thải tại xã; thực hiện xã hội hóa, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã.

1.5. Về tài chính- Ngân sách

- Phấn đấu thu NSNN tăng 4% trở lên so với dự toán huyện giao; tập trung khai thác tốt nguồn thu từ quỹ đất, tạo nguồn lực cho thực hiện các mục tiêu của địa phương; thực hiện các giải pháp chống thất thu NSNN và thu hồi nợ đọng thuế. Quản lý, sử dụng NSNN tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát lãng phí.

3. Về văn hóa - xã hội

- Tập trung tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất gắn trước hết là tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân trong tất cả các khâu của sản xuất nông nghiệp (giống, làm đất, gieo trồng, chăm bón, thu hoạch, chế biến, bảo quản). Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc chính quyền và các cơ quan tham mưu của xã; thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc cho tổ chức, công dân qua cổng thông tin điện tử của xã, huyện, tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất gắn với tái cơ cấu nền kinh tế.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, đa dạng hóa nội dung, chương trình và hình thức học tập; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và các phong trào khuyến học, khuyến tài.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác tuyên truyền về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản, phấn đấu tốc độ tăng dân số dưới 0,50%.

- Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh", xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở gắn với xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Phấn đấu có 95% số gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa, 100% số thôn, cơ quan được công nhận là đơn vị văn hóa. Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn xã. Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; thực hiện hương ước, quy ước. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, kịp thời đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội của xã đến người dân; thực hiện tốt đề án ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa của xã; quản lý tốt dịch vụ internet và các dịch vụ văn hóa trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng

- Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công; Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân có trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt các chương trình giảm nghèo, lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn của các chương trình giảm nghèo để đầu tư, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững;

4. Về quốc phòng - an ninh

4.1. Về Quốc phòng, quân sự



Đẩy mạnh thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, duy trì và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch A2, xây dựng lực lượng DQTV đủ về số lượng, chất lượng và độ tin cậy ngày càng cao, duy trì tốt công tác SSCĐ, bảo vệ vững chắc khu vực phòng thủ, cơ quan; Làm tốt công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cho LLDQ, giáo dục quốc phòng cho đối tượng 4 và quần chúng nhân dân; thực hiện tốt công tác quản lý DBDV, hoàn thành tốt chỉ tiêu khám, tuyển NVQS. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân, đảm bảo tốt công tác hậu phương quân đội.

4.2. Công tác An ninh

Tiếp tục thực hiện chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm, giữ vững ổn định tình hình ANCT-TTATXH, tăng cường công tác lãnh đạo quản lý nhà nước về ANTT, kịp thời nắm bắt tình hình An ninh nhất là ANCT, đấu tranh phòng chống chiến lược “DBHB” “BLLĐ” phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc mới nảy sinh ngay từ cơ sở, không để thụ động, bất ngờ mất cảnh giác và xảy ra điểm nóng. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức pháp luật, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong cán bộ và nhân dân; xây dựng lực lượng công an xã chính quy, tinh nhuệ, bám cơ sở.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Uỷ ban nhân dân xã căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND xã có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết đạt kết quả.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa XIII Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Noi nhận :

- TT HĐND-UBND huyện;
- TT Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMT, các hội đoàn thể xã;
- Các ban ngành ở xã;
- ĐB HĐND xã;
- Lưu: VT.TT HĐND xã.



Vũ Thị Thu Liên

